

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2023/HS-ST

Ngày: 15/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Thanh Bình; Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thanh Việt là thư ký TAND tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 74/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 225/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1972 tại T, Bình Thuận; nơi cư trú: Thôn K, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; con ông: Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1951 (chết); và bà Trịnh Thị T2, sinh năm: 1953; có vợ: La Thị T3, sinh năm: 1968, có 01 con sinh năm: 2009; tiền án, tiền sự: Không; bắt tạm giam ngày 29/12/2022, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T: Bà Nguyễn Trần Phương T4 – Luật sư Văn phòng L Đoàn luật sư tỉnh B (có mặt).

- Người bị hại: La Thị T5, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn K, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định (có mặt).

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

- Lê Hữu T6, sinh năm: 1959 (có mặt).

- Kiều Lê Ái P, sinh năm: 14/9/2011 (vắng mặt).

- Lê Thị H, sinh năm: 1994 (có mặt).

- La Thị T3, sinh năm: 1968 (có mặt).

- Trần Thị H1, sinh năm: 1968 (vắng mặt).
- Cao Thị M, sinh năm: 1974 (có mặt).
- La Hoàng V, sinh năm: 1972 (có mặt).
- La Thị H2, sinh năm: 1974 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T sinh ra, lớn lên tại thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Năm 2005, T kết hôn với bà La Thị T3 và chuyển về quê vợ ở thôn K, xã H, thị xã H, tỉnh Bình Định sinh sống. Từ khi chuyển về quê vợ sinh sống, bà La Thị T5 (chị vợ T) thường xuyên chửi bới vô cớ và có nhiều lời lẽ xúc phạm với T như: “Đồ ăn bám”, “Đồ trôi sông lạc chợ”, “Ở đâu về đây ở, lương gặt có 02-03 lô đất”, mặc dù rất bức tức nhưng Thống vẫn nhẫn nhịn, không có lời nói hay hành động gì phản ứng lại bà T5.

Vào khoảng 18 giờ ngày 26/12/2022, bà T5 đến nhà mẹ ruột ở bên cạnh nhà T tiếp tục chửi, mắng, có những lời lẽ xúc phạm Thống, làm T bị bức tức, ức chế. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 29/12/2022, trong lúc đang phát chôi keo ở thôn D, xã H, thị xã H thì T suy nghĩ về việc thường xuyên bị bà T5 chửi bới, xúc phạm trong nhiều năm liền, nên nảy sinh ý định đánh bà T5. Thống đi đến tiệm T7 02 con dao Thái Lan (chiều dài 21,5cm, cán dao nhựa màu vàng dài 10cm, dài 11,5cm, bản dao rộng 02 cm) quần vào khăn vải rồi điều khiển xe mô tô đến nhà bà T5. Khi đến nơi, T giấu khăn vải có quần 02 con dao Thái Lan sau lưng đi đến cổng ngõ thì thấy ông Lê Hữu T6 (chồng bà T5) đứng trên hè nhà, T nói “Anh S gọi bà T5 ra đây cho tôi nói chuyện”, ông T6 vào nhà gọi bà T5. Bà T5 đi ra cổng ngõ đứng đối diện với T nói “Mày nói gì” thì T liền mở khăn vải để lấy 02 con dao Thái Lan nhưng 01 con dao rơi xuống sân, con dao còn lại T cầm ở tay phải đâm 01 nhát theo hướng từ sau đến trước vào người bà T5 nhưng bà T5 đưa tay phải lên đỡ nên bị trúng vào bàn tay phải và mặt trước cánh tay trái, bà T5 quay người định bỏ chạy thì bị T đâm liên tiếp 03 nhát theo hướng từ sau đến trước trúng vào vùng lưng trái, vùng hông trái làm bà T5 ngã xuống sân xi măng. Bà T5 và ông T6 la lớn, kêu cứu thì T cầm lấy 02 con dao Thái Lan bỏ chạy. Bà T5 bị thương tích được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh B cấp cứu, điều trị, đến ngày 05/01/2023 xuất viện.

- Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể người sống số: 139/KLTTCT-PYBD ngày 19/5/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh B kết luận thương tích của bà La Thị T5 như sau:

+ Vết thương vùng lưng trái gây thấu ngực: Tổn thương nhô mô thùy trên phổi trái. Trần khí dưới da, trần khí màng phổi trái. Gãy xương sườn số IV trái. Đã

phẫu thuật cắt lọc, làm sạch, khâu vết thương. Hiện vùng lưng trái vết thương để sẹo kích thước (2x0,2)cm.

+ Các vết thương vùng hông trái không thông vào trong đã phẫu thuật, điều trị. Hiện vùng hông trái để lại hai sẹo: Trước kích thước (2,5x0,2)cm, sau kích thước (2x0,3)cm.

+ Vết thương vùng 1/3 trên mặt trước cánh tay trái đã điều trị. Hiện vùng 1/3 trên-trước cánh tay trái để sẹo kích thước (2x0,3)cm; vận động tay trái trong giới hạn bình thường.

+ Vết thương mặt trước ngón V bàn tay phải đã điều trị. Hiện mặt trước (mặt gan) ngón V bàn tay phải để sẹo kích thước (2,5x0,1)cm; vận động ngón V bàn tay phải được.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà La Thị T5 tại thời điểm giám định là 15%.

Tại bản cáo trạng số 87/CT-VKSND-P2 ngày 29/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định luận tội và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Giết người”. Áp dụng: Khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 04 đến 05 năm tù.

Về bồi thường thiệt hại: Gia đình bị cáo T đã bồi thường số tiền 42.000.000 đồng cho bị hại. Bị cáo phải bồi thường chi phí hợp lý cho bị hại nếu có.

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 42.000.000 đồng. Trong vụ án này đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh của bị cáo: Bị cáo không được đi học nhưng hiền lành và sống rất tốt với gia đình bên vợ. Chị T5 đã xúc phạm chửi bới bị cáo trong 1 thời gian dài nhưng chửi mắng những điều vô lý, được anh em ruột của bị hại khai báo tại phiên tòa. Gia đình phía bị hại và một số bà con ở địa phương làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do cho rằng bị hại đã xúc phạm quá nặng đến bị cáo. Do đó đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo với mức hình phạt từ 03 đến 04 năm tù.

Bị hại: Yêu cầu xét xử bị cáo theo quy định pháp luật.

Bị cáo không bào chữa, không tranh luận, xin lỗi gia đình bị hại và xin giảm hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ nên có đủ cơ sở xác định:

Xuất phát từ chỗ bị cáo Nguyễn Văn T bị ức chế dồn nén nhẫn nhục vì bị bị hại La Thị T5 thường xuyên chửi mắng, sỉ nhục, xúc phạm trong nhiều năm liền bị cáo nên bị cáo Nguyễn Văn T đã sử dụng con dao Thái Lan là hung khí nguy hiểm đâm nhiều nhát trúng vào bàn tay, cánh tay, vùng lưng, vùng hông là vùng trọng yếu của cơ thể, có thể tước đoạt tính mạng của bà T5. Việc bà T5 không chết mà chỉ bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 15% là do khách quan. Do đó Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:*

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương cần xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội thời gian dài, tương xứng với tính chất nguy hiểm do hành vi bị cáo gây ra mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm. Tuy nhiên bị hại chỉ bị thương tích 15% nên áp dụng Điều 15 BLHS để xét xử đối với bị cáo.

[4] *Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo Nguyễn Văn T có nhân thân tốt và không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 42.000.000 đồng. Trong vụ án này có lỗi của bị hại, bị hại đã xúc phạm chửi bới bị cáo trong 1 thời gian dài gây ức chế tâm lý cho bị cáo. Gia đình phía bị hại và một số bà con ở địa phương làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với

lý do cho rằng bị hại đã xúc phạm quá nặng đến bị cáo cụ thể tại BL 200. Do đó HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội chưa đạt nên căn cứ khoản 3 Điều 57 BLHS để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về bồi thường thiệt hại:

Bà T5 yêu cầu bị cáo T bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm với số tiền 124.000.000 đồng, gia đình bị cáo T đã bồi thường số tiền 42.000.000 đồng. Bà T5 và bị cáo T yêu cầu HĐXX xem xét theo đúng quy định của pháp luật. HĐXX xét thấy các khoản chi phí hợp lý được chấp nhận: Tiền điều trị tại bệnh viện: 13.264.000đ; tiền xe cộ đi lại: 7.000.000đ; tiền công người nuôi: 8 ngày nằm viện x 300.000đ = 2.400.000đ; tiền công bị hại: 8 ngày nằm viện x 200.000đ = 1.600.000đ; tiền bồi thường tổn thất tinh thần 10 mức lương cơ sở x 1.800.000đ = 18.000.000đ; tiền bồi dưỡng sức khỏe sau khi ra viện: 7.736.000đ. Tổng cộng: 50.000.000đ.

[5] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra thu giữ: 02 con dao Thái Lan là phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

02 chiếc dép nhựa màu xanh dương, 02 chiếc dép màu nâu, 01 điện thoại di động gắn sim số 0358384449 và số 0366282554, 01 xe mô tô kiểu dáng Dream, 01 áo vải thun màu hồng, 01 áo thun màu xám là tài sản của bị cáo nên trả lại.

[6] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu theo quy định của BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Giết người”.

Áp dụng: Khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29.12.2022.

2. *Về bồi thường thiệt hại:* Áp dụng Điều 48 BLHS; Điều 585; 586, 590 BLDS.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bà La Thị T5 là 50.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường 42.000.000 đồng, do đó còn phải tiếp tục bồi thường 8.000.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS; Điều 106 của BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy: 02 con dao Thái Lan.

Trả lại cho bị cáo: 02 chiếc dép nhựa màu xanh dương, 02 chiếc dép màu nâu, 01 điện thoại di động gắn sim số 0358384449 và số 0366282554, 01 xe mô tô kiểu dáng Dream, 01 áo vải thun màu hồng, 01 áo thun màu xám

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2023 giữa Cơ quan CSĐT công an tỉnh B và Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 400.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 - TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Định;
- Cơ quan THAHS&HTTP CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan HSNV CA tỉnh Bình Định;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Định;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định;
- Phòng KTNV&THA tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Bình